

Số: **23** /2019/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **12** tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ, mức đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;*

Căn cứ Nghị định số 80/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 147/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định về điều kiện, thủ tục cấp giấy phép và quản lý hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 124/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện;

Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Xét Tờ trình số 1966/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định mức hỗ trợ, mức đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa xã hội- Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận, thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ, mức đóng góp và chế độ miễn, giảm đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam, như sau:

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Người cư trú tại tỉnh Hà Nam tự nguyện cai nghiện ma túy tại Trung tâm Điều trị nghiện ma túy và phục hồi chức năng tâm thần tỉnh Hà Nam (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

2. Nguyên tắc hỗ trợ

Chỉ hỗ trợ cho người đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm; thời gian hỗ trợ không quá 06 tháng/01 lần cai nghiện.

3. Nội dung mức hỗ trợ, mức đóng góp và chế độ miễn, giảm

a) Mức hỗ trợ

- Ngân sách nhà nước đảm bảo tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm.

- Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng bằng 70% của 0,8 mức lương cơ sở.

- Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, vật dụng cá nhân bằng 70% của 0,9 mức lương cơ sở/lần chấp hành.

- Hỗ trợ chỗ ở đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Trung tâm.

b) Mức đóng góp

- Tiền ăn hàng tháng bằng 30% của 0,8 mức lương cơ sở.

- Tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 30% của 0,9 mức lương cơ sở/lần chấp hành;

- Tiền điện, nước sinh hoạt; sinh hoạt văn nghệ, thể thao phục hồi sức khỏe: Thực hiện theo Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ Tài chính.

Các khoản chi phí khác không nêu tại Điểm b Khoản 3 Điều này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

c) Chế độ miễn, giảm

- Người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm được miễn 100% các khoản đóng góp đối với các trường hợp sau đây:

+ Người thuộc hộ gia đình chính sách theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Người thuộc hộ nghèo;

+ Người chưa thành niên;

+ Người bị nhiễm HIV/AIDS;

+ Người đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội, chế độ người khuyết tật.

- Người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện tại Trung tâm được giảm 50% các khoản đóng góp đối với người thuộc hộ cận nghèo.

d) Đối với người nghiện ma túy không cư trú trên địa bàn tỉnh Hà Nam tự nguyện cai nghiện ma túy tại Trung tâm phải đóng góp 100% mức chi phí theo quy định trong thời gian cai nghiện.

4. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này được ngân sách địa phương đảm bảo trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Khóa XVIII, Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH;
- Chính phủ;
- Các bộ: LĐT&XH; Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp;
- Cục thuế tỉnh; KBNN tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi